

Số: 252/2024/QĐCNTTLH

Hạ Long, ngày 19 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA**  
**CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị Thu H và anh Trần Đức D;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 29 tháng 6 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung khi ly hôn” của chị Lê Thị Thu H và anh Trần Đức D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1) Chị **Lê Thị Thu H**, sinh năm 1993; nơi cư trú: tổ F, khu C, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2) Anh **Trần Đức D**, sinh năm 1989; nơi cư trú: tổ F, khu C, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị Thu H và anh Trần Đức D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Lê Thị Thu H và anh Trần Đức D có 03 (ba) con chung là Trần Huyền M, sinh ngày 11/11/2015; Trần Ngọc D1, sinh ngày 28/01/2017 và

Trần Phúc K, sinh ngày 13/01/2019. Chị H và anh D thống nhất thỏa thuận: chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 03 con chung Trần Huyền M, Trần Ngọc D1 và Trần Phúc K đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Dũng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị H và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: chị H và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về các khoản nợ chung: chị H và anh D không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- UBND phường Hồng Hà, TP. Yên Bái, tỉnh Yên Bái;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Đoàn Thị Thủy**